

KINH ĐẠI BÁT NIẾT BÀN

PHẨM NGUYỆT DỤ

THỨ MƯỜI LĂM

Phật bảo Ca-Diếp Bô-Tát: “Ví như có người thấy mặt trăng lặn, cho rằng mặt trăng đã mất, nhưng thật ra mặt trăng không mất, đang hiện ra ở phương khác. Chúng sanh xứ kia lại nói là mặt trăng mọc, nhưng thật ra mặt trăng không có mọc, vì bị che chướng không thấy, nên cho rằng mặt trăng có mọc, có lặn, nhưng thật ra mặt trăng không mọc không lặn.

Cũng vậy, đức Như-Lai chánh biến tri hiện ra nơi Đại-Thiên-Thế-Giới, hoặc sanh tại Diêm-Phù-Đề, có cha, có mẹ, chúng sanh đều

cho rằng đức Như-Lai giáng sanh trong Diêm-Phù-Đề. Hoặc thị hiện Niết-Bàn, chúng sanh cho rằng đức Như-Lai nhập Niết-Bàn. Nhưng thật ra, Như-Lai tánh không sanh không diệt. Vì giáo hóa chúng sanh nên thị hiện sanh diệt.

Này Thiện-nam-tử! Như xứ này thấy mặt trăng tròn, phương khác thấy mặt trăng khuyết, phương này thấy mặt trăng khuyết, phương khác thấy mặt trăng tròn. Người Diêm-Phù-Đề nếu thấy bắt đầu có mặt trăng nói là ngày mừng một, tưởng là đầu tháng. Lúc thấy trăng tròn, nói là ngày rằm. Nhưng mặt trăng thật không có khuyết với tròn, vì bị che chướng mà có thêm bớt.

Cũng vậy, ở trong Diêm-Phù-Đề, Đức Như-Lai hoặc hiện giáng sanh, hoặc hiện Niết-Bàn. Lúc mới giáng sanh như mặt trăng đầu tháng. Đi bảy bước, như mặt trăng ngày mừng hai. Vào học đường, như mặt trăng

ngày mùng ba. Lúc xuất gia như mặt trăng ngày mùng tám. Phóng ánh sáng trí huệ vi diệu, phá vô lượng chướng ma như trăng tròn ngày rằm. Thị hiện ba mươi hai tướng, tám mươi thứ tốt để tự trang nghiêm. Rồi thị hiện nhập Niết-Bàn, như cuối tháng mặt trăng ẩn.

Chỗ thấy của chúng sanh chẳng đồng: Hoặc thấy trăng nửa, hoặc thấy trăng tròn, hoặc thấy trăng ẩn, nhưng thật ra mặt trăng không có thêm bớt, vẫn luôn là mặt trăng đầy đủ.

Cũng vậy, thân của đức Như-Lai vẫn luôn là thường trụ chẳng biến đổi.

Này Thiện-nam-tử! Như mặt trăng tròn chiếu sáng, tất cả thành ấp, xóm làng, trong nước suối, nước đầm, trong giếng, trong ao, trong nước bồn, nước chậu, tất cả đều có mặt trăng hiện. Có người đi trăm do tuần, ngàn do tuần vẫn thấy mặt trăng luôn đi theo mình. Phạm phu ngu mê tưởng rằng ta trước kia ở

trong thành ấp nhà cửa thấy mặt trăng như vậy, giờ đây ở nơi đằm tróng này thấy mặt trăng. Đây là mặt trăng trước kia hay là mặt trăng khác. Mỗi người tự nghĩ tưởng hình dáng mặt trăng lớn nhỏ, hoặc nói như miệng chấu, hoặc cho rằng lớn như bánh xe vân vân. Mặt trăng này vốn có một, mà chúng sanh nhận thấy hình dáng khác nhau.

Cũng vậy, đức Như-Lai xuất hiện ra đời, có người hay trời nghĩ rằng nay đây đức Như-Lai ở trước mặt chúng tôi. Cũng có những chúng sanh khác cho rằng hiện nay đức Như-Lai ở trước mặt họ. Hoặc có kẻ điếc câm cũng thấy đức Như-Lai có tướng điếc câm. Muôn loài chúng sanh nói tiếng khác nhau, đều cho rằng đức Như-Lai đồng tiếng với mình. Cũng đều nghĩ rằng đức Như-Lai đang thọ cúng dường tại nhà tôi.

Có chúng sanh thấy thân Như-Lai rộng lớn vô lượng, có loài thấy thân Phật nhỏ bé.

Có kẻ thấy Phật là hình dáng Thanh-Văn, hoặc là hình dáng Duyên-Giác.

Cũng có hàng ngoại đạo lại cho rằng hiện nay Đức Như-Lai xuất gia học đạo ở trong giáo phái chúng ta.

Hoặc có chúng sanh nghĩ rằng, nay Đức Như-Lai riêng vì chúng ta mà xuất hiện nơi đời.

Thật tánh của Như-Lai tức là pháp thân, là thân vô sanh, là thân phương tiện, tùy thuận nơi thế gian thị hiện vô lượng nghiệp dụng, thị hiện sanh ra nơi này nơi khác. Như mặt trăng kia hiện ra trong tất cả chỗ có nước.

Do nghĩa này nên Như-Lai là thường trụ không có biến đổi.

Này Thiện-nam-tử! Như La-Hầu-La Tu-La-Vương lấy tay che mặt trăng, người đời cho rằng mặt trăng bị nuốt. Nhưng mặt trăng vẫn luôn đầy đủ không có sút mẻ, vì tay A-Tu-La che nên ánh sáng chẳng hiện. Lúc A-

Tu-La thâm tay, người đòi cho rằng mặt trăng sanh trở lại, và cho rằng mặt trăng chịu nhiều sự khổ não. Nhưng mặt trăng vẫn không có những sự ấy, giả sử trăm ngàn A-Tu-La-Vương cũng chẳng làm khổ não được mặt trăng.

Cũng vậy, đức Như-Lai thị hiện, có chúng sanh đối với đức Như-Lai sanh tâm hung ác, hại thân Phật chảy máu thành tội ngũ nghịch, hoặc hủy báng chánh pháp thành hạng nhứt-xiển-đề. Vì các chúng sanh mà thị hiện những sự phá hoại tăng đoàn dứt diệt chánh pháp, làm những điều chướng nạn. Nhưng thật ra, giả sử trăm ngàn vô lượng loài ma cũng không thể làm thân Như-Lai chảy máu. Vì thân Như-Lai không có huyết, nhục, gân mạch, xương tủy, Như-Lai chơn thật, thật không có sự nào hoại. Chúng sanh đều cho rằng pháp và tăng bị hủy hoại, Như-Lai dứt diệt. Nhưng Như-Lai tánh chơn thật không

biến đổi, không có phá hoại. Vì tùy thuận thế gian mà thị hiện như vậy.

Này Thiện-nam-tử! Như hai người đấu võ, hoặc dùng dao gậy chém đập tuôn máu, đầu đánh nhau đến chết mà chẳng nghĩ tưởng là giết nhau, thời nghiệp tướng ấy nhẹ mà chẳng nặng. Đối với đức Như-Lai vốn không có tâm giết hại, đầu làm cho thân Phật ra máu, thời nghiệp này cũng nhẹ mà chẳng nặng. Vì giáo hóa chúng sanh đời vị lai, nên đức Phật thị hiện nghiệp báo.

Này Thiện-nam-tử! Như lương y đem những phương thuốc căn bản ân cần truyền dạy cho người con, người con kính vâng lời của cha, chuyên cần học tập, hiểu rành các phương thuốc. Thời gian sau, lương y chết. Người con kêu khóc mà nói thế này: Cha tôi dạy cho tôi những phương thuốc như vậy như vậy.

Cũng vậy, đức Như-Lai vì giáo hóa chúng sanh mà thị hiện chế giới luật: Phải thọ trì như vậy, chớ phạm tội ngũ nghịch, chê bai chánh pháp và nhứt-xiên-đề. Vì đời vị lai chúng sanh khởi các tội ấy nên thị hiện như vậy, để cho các Tỳ-Kheo sau khi Phật diệt độ, rõ biết những điều như vậy: Đây là nghĩa rất sâu của khế kinh, đây là tướng nhẹ nặng của giới luật, đây là luận phân biệt những pháp cú. Như người con của lương y.

Loài người hoặc sáu tháng một lần thấy mặt trăng bị nuốt, mà chư Thiên trong khoảng giây lát đã nhiều lần thấy mặt trăng bị nuốt. Vì thời gian của Nhơn loại ngắn, còn ngày giờ của chư Thiên dài.

Này Thiện-nam-tử! Trời và người đều cho rằng đức Như-Lai thọ mạng ngắn ngủi. Như chư Thiên trên trời trong khoảng giây lát thấy mặt trăng bị nuốt nhiều lần. Trong khoảng giây lát, đức Như-Lai thị hiện trăm

ngàn muôn ức lần nhập Niết-Bàn, dứt ma phiền não, ma ngũ âm, ma chết. Vì vậy nên trăm ngàn muôn ức thiên ma đều biết đức Như-Lai nhập Niết-Bàn. Đức Như-Lai lại thị hiện vô lượng trăm ngàn hơn duyên nghiệp báo tiền thân.

Vì tùy thuận theo chủng tánh của thế gian mà thị hiện vô lượng vô biên chẳng thể nghĩ bàn như vậy, nên Như-Lai là thường trụ không biến đổi.

Này Thiện-nam-tử! Như mặt trăng tròn sáng chúng sanh ưa thấy, nên gọi mặt trăng là lạc kiến.

Chúng sanh nếu có tham, sân, si thời chẳng đặng gọi là lạc kiến.

Tánh Như-Lai thuần thiện thanh tịnh không cấu nhiễm, thời rất đáng gọi là lạc kiến. Những chúng sanh ưa thích chánh pháp nhìn ngó đức Như-Lai không nhầm. Những người

tâm ác chẳng ưa nhìn ngó. Vì thế nên đức Như-Lai dụ như mặt trăng tròn sáng.

Này Thiện-nam-tử! Ví như mặt trời mọc có ba thời kỳ khác nhau, tức là xuân, hạ, và đông. Ngày mùa đông thời ngắn, ngày mùa xuân thời vừa, ngày mùa hạ thời rất dài.

Cũng vậy, ở nơi đại thiên thế giới này, đối với người thọ mạng ngắn ngủi và hàng Thanh-Văn, đức Như-Lai thị hiện tuổi thọ ngắn. Những hạng người trên đây thấy như vậy đều cho rằng đức Như-Lai thọ mạng ngắn ngủi, dụ như ngày mùa đông.

Đối với hàng Bồ-tát đức Như-Lai thị hiện tuổi thọ bậc trung, hoặc một kiếp, hoặc dưới một kiếp, dụ như ngày mùa xuân.

Chỉ Phật thấy Phật thọ mạng vô lượng, dụ như ngày mùa hạ.

Này Thiện-nam-tử! Giáo pháp phương đẳng đại-thừa vi-mật của Như-Lai nói là đức

Như-Lai thị hiện rưới mưa đại pháp nơi thế gian.

Đời vị lai nếu có người nào có thể thọ trì kinh điển này, giảng nói khai thị lợi ích cho chúng sanh, nên biết những người này thật là Bồ-Tát. Dụ như ngày thanh hạ rưới mưa cam lồ.

Nếu có hàng Thanh-Văn, Duyên-Giác nghe giáo pháp vi mật của Như-Lai thì dụ như ngày mùa đông gặp nhiều lạnh lẽo.

Hàng Bồ-Tát nếu nghe giáo pháp vi-mật: Như-Lai tánh thường trụ không biến đổi như vậy, thì dụ như ngày mùa xuân nảy mầm, nở hoa.

Thật ra Như-Lai tánh không có dài ngắn, vì thuận theo thế gian mà thị hiện như vậy. Đó chính là Pháp tánh chơn thật của chư Phật.

Này Thiện-nam-tử! Ví như ban ngày các ngôi sao chẳng hiện ra, mà mọi người cho rằng ban ngày các ngôi sao lặn mất, kỳ thật

chẳng phải lặn mất, vì ánh sáng mặt trời chói sáng nên sao chẳng hiện.

Cũng vậy, hàng Thanh-Văn, Duyên-Giác chẳng thấy được Như-Lai, như người đời ban ngày chẳng thấy sao.

Này Thiệ-nam-tử! Ví như lúc tối tăm, mặt trời mặt trăng chẳng hiện ra, kẻ ngu cho rằng mặt trời mặt trăng lặn mất, nhưng thật ra mặt trời mặt trăng chẳng phải lặn mất.

Lúc chánh pháp của Như-Lai diệt hết. Tam-bảo chẳng còn, cũng chẳng phải là dứt hẳn, lệ như mặt trời mặt trăng lúc lặn mất kia. Vì thế nên biết Như-Lai là thường trụ không có biến đổi. Vì chơn tánh của Tam-bảo chẳng bị những cấu như làm ô nhiễm.

Này Thiệ-nam-tử! Ví như đêm không trăng, sao chổi hiện ra, chiếu sáng giây lát rồi lặn mất, chúng sanh ngộ thấy cho đó là điềm chẳng lành.

Cũng vậy, hàng Bích-Chi-Phật hiện ra đời trong thời kỳ không Phật, chúng sanh ngỡ thấy đều cho rằng đức Như-Lai thật diệt độ, nên sanh lòng buồn khổ. Nhưng thân Như-Lai thật chẳng diệt mất như mặt trời mặt trăng kia không có diệt mất.

Này Thiện-nam-tử! Như lúc mặt trời mọc lên, sương mù đều tan. Kinh Đại-Niết-Bàn vi diệu này cũng như vậy. Lúc kinh này xuất hiện ra đời, nếu có chúng sanh nào một lần được nghe, đều có thể dứt trừ tất cả tội nghiệp vô gián, tất cả những điều ác. Kinh Đại-Niết-Bàn này cảnh giới rất sâu chẳng thể nghĩ bàn, khéo nói lên được tánh Như-Lai vi-mật.

Do nghĩa này nên Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhơn đối với Như-Lai phải có tâm tin nhận là thường trụ không biến đổi, chánh pháp chẳng dứt, Tăng bảo chẳng diệt. Nên phải dùng nhiều phương tiện siêng năng học

tập kinh điển này. Người này chẳng bao lâu sẽ đặng thành vô thượng chánh đẳng chánh giác. Vì thế nên kinh này gọi là do vô lượng công đức kết thành, cũng gọi là chánh giác chẳng cùng tận, do vì chẳng cùng tận, nên đặng gọi là Đại-Niết-Bàn.